

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1802/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 26 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) xã Thành Long và xã Thành Tiến, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa”

(khu vực Công ty CP Vật tư xây dựng An Phát được cấp phép thăm dò)

(Trữ lượng tính đến ngày 26 tháng 3 năm 2015)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản; Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Giấy phép thăm dò số 76/GP-UBND ngày 23/02/2016 của UBND tỉnh cho phép Công ty CP Vật tư xây dựng An Phát được thăm dò mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Thành Long và xã Thành Tiến, huyện Thạch Thành;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty CP Vật tư xây dựng An Phát đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

Căn cứ kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 26/4/2016 và hồ sơ chỉnh sửa của đơn vị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 505/TTr-STNMT ngày 20 tháng 5 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) trong “Báo cáo kết quả thăm dò

khoáng sản mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Thành Long và xã Thành Tiến, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa” như sau:

1. Vị trí, diện tích:

Khu vực thăm dò thuộc địa phận xã Thành Long và xã Thành Tiến, huyện Thạch Thành, có tổng diện tích là 5,8822 ha, gồm 03 khu vực; trong đó: khu vực I có diện tích 2,0325 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 24; khu vực II có diện tích 2,4497 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ 25 đến 48; khu vực III có diện tích 1,4 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ 49 đến 56 (chi tiết có Bản đồ tọa độ Hệ VN2000, kinh tuyến trục 105^0 , múi chiếu 3^0 kèm theo).

2. Trữ lượng: Tổng trữ lượng cấp 121 là 184.405 m^3 , trong đó:

- Khoáng sản chính: Đất san lấp; trữ lượng: 102.199 m^3 ;

- Khoáng sản đi kèm: Đất giàu sắt làm phụ gia xi măng; trữ lượng: 82.206 m^3 (tương đương 144.272 tấn);

- Cao độ tính trữ lượng:

+ Cao độ tính trữ lượng cao nhất tại khu vực I và II là cos +65 m; khu vực III là cos +45 m;

+ Cao độ tính trữ lượng thấp nhất tại khu vực I và II là cos +24m; khu vực III là cos +21 m.

Điều 2.

Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

Trong quá trình khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ địa chất, Giám đốc Công ty CP Vật tư xây dựng An Phát, các đơn vị và địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, CN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền